

## VƯỜN THỰC NGHIỆM - MÔ HÌNH TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP TRONG DẠY HỌC MÔN SINH HỌC, CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TỈNH QUẢNG TRỊ

Lê Thị Hương - Lê Văn Tính - Nguyễn Xuân Hiếu - Đỗ Mạnh Tôn  
Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị

Ngày nhận bài: 02/11/2018; ngày sửa chữa: 18/11/2018; ngày duyệt đăng: 25/01/2019.

**Abstract:** Design model vocational experience is an important step in the process of teaching high school level. Good management organization operating experience provides opportunities for vocational students to form and develop the qualities mainly and core competencies are declared in the overall program. The article introduces the model and results from operational experience career in teaching Integrated Biology Agricultural Technology as a new approach to implementing educational content of local education ethics gratitude for environmental protection and vocational guidance for students at the high school level in Quang Tri province.

**Keywords:** Integrated, innovative experience, vocational guidance, local education, biology, agricultural technology.

### 1. Mở đầu

Sinh học là khoa học thực nghiệm, vì vậy thực nghiệm là phương pháp nghiên cứu sinh học, đồng thời cũng là phương pháp đặc trưng của dạy học môn học này. Môn Công nghệ Nông nghiệp (CNNN) ở trường phổ thông có mối quan hệ với nhiều môn học, đặc biệt là với Sinh học. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong dạy học tích hợp kiến thức môn Sinh học và CNNN trong thực hiện nội dung giáo dục của địa phương (GĐDP) sẽ góp phần thực hiện mục tiêu môn học đồng thời góp phần giải quyết vấn đề đặt ra ở địa phương tỉnh Quảng Trị.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN, HN) là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 6 đến lớp 12. Đây là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyên hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, hiểu biết mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai [1].

Nội dung HĐTN, HN được xây dựng dựa trên các mối quan hệ của cá nhân học sinh với bản thân, với xã hội, với tự nhiên, với nghề nghiệp và được tổ chức thành 4 mạch hoạt động sau: Hoạt động hướng vào bản thân,

Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp. HĐTN, HN được thực hiện trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với 4 loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội [2].

#### 2.2. Nội dung giáo dục của địa phương

Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương [1]. Khi giảng dạy, ngoài việc liên hệ với thực tiễn hoạt động KT-XH, văn hoá, lịch sử địa phương trong các bài dạy còn phải thực hiện nội dung GĐDP dưới hình thức giảng dạy các tiết học (bài, module, chủ đề...) đã quy định dành cho GĐDP hoặc đưa nội dung GĐDP thành một phần của tiết học (bài, module, chủ đề...) được Bộ GD-ĐT hướng dẫn dành cho GĐDP [2].

### 2.3. Mô hình Vườn thực nghiệm sinh học trong dạy học môn Sinh học, Công nghệ Nông nghiệp nội dung Giáo dục địa phương

#### 2.3.1. Mục đích của mô hình

Tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thê nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của môn Sinh học và CNNN để sản xuất giống cây cảnh trồng ở vườn trường, khu di tích lịch sử, nghĩa trang, công viên, đường phố. Thông qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, hiểu biết mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực Sinh học, CNNN trong tương lai; đồng thời, tạo ra môi trường để cho học sinh (HS) thể hiện đạo lí uồng nước nhớ nguồn, bảo vệ môi trường, nâng cao trách nhiệm đối với cộng đồng, tình yêu quê hương bằng các việc làm cụ thể.

#### 2.3.2. Thiết kế mô hình tổ chức dạy học trải nghiệm thông qua Vườn thực nghiệm sinh học

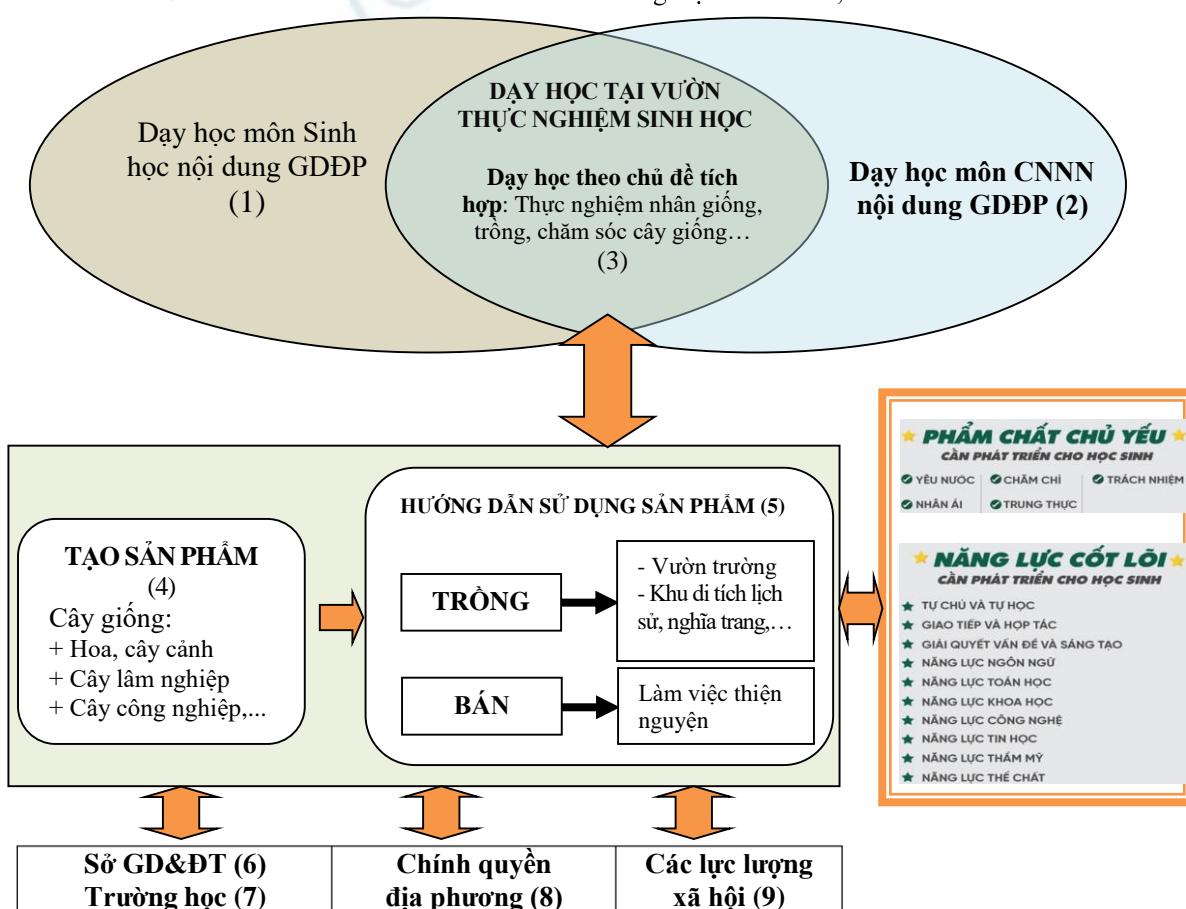
Vườn thực nghiệm sinh học là nơi HS trải nghiệm trong các tiết dạy thực hành, nghiên cứu khoa học về các kiến thức Sinh học, CNNN của chương trình quốc gia cũng như nội dung GDĐP.

Dựa trên lí thuyết hoạt động trải nghiệm và thực tiễn nghiên cứu chúng tôi thiết kế mô hình Vườn thực nghiệm sinh học trong dạy học nội dung GDĐP môn Sinh học, CNNN (*hình 1*).

Giải thích mô hình:

- Trong mô hình này, tổ chuyên môn, giáo viên rà soát, tìm kiếm các nội dung liên quan, trùng lặp giao nhau giữa môn *Môn Sinh học* (1) và *CN NN* (2) nội dung GDĐP liên quan đến phần sinh lí thực vật, trồng trọt để xây dựng *chủ đề dạy học tích hợp* (3) và thiết kế chuỗi hoạt động dạy học thành chuỗi hoạt động trải nghiệm với sản phẩm đầu ra cụ thể (*bảng 1*).

- *Tạo sản phẩm* (4) đây là các sản phẩm vật chất của chuỗi hoạt động học, HS nhân giống được hoa, cây cảnh/cây công nghiệp/cây lâm nghiệp/cây được liệu sử dụng trong thực tế sản xuất, kinh doanh.



Hình 1. Mô hình Vườn thực nghiệm Sinh học để dạy học trải nghiệm, hướng nghiệp môn Sinh học, CNNN nội dung GDĐP

*Bảng 1. Nội dung và sản phẩm đầu ra của chuỗi hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*

TT	Nội dung	Sản phẩm
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trải nghiệm, khảo sát thực trạng sản xuất, kinh doanh về giống hoa, cây cảnh/cây lâm nghiệp/cây công nghiệp/dược liệu ở địa phương.</li> <li>- Tìm hiểu kỹ thuật và đề xuất kế hoạch nhân giống một loài cây cụ thể.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh nhân giống hoa, cây cảnh/cây lâm nghiệp/cây công nghiệp/cây dược liệu ở địa phương.</li> <li>Xây dựng được kế hoạch nhân giống một loài cây cụ thể.</li> </ul>
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân giống cây bằng giâm cành, ghép cành.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân giống được một số cây cảnh (cây bông trang, cây chuối ngọc, hoa giấy,...), cây lâm nghiệp (cây tràm,...), cây công nghiệp (cây hồ tiêu,...), cây dược liệu (cây đinh lăng, cây cà gai leo,...) phù hợp với điều kiện địa phương và định hướng phát triển nông nghiệp của tỉnh Quảng Trị.</li> <li>- Tạo ra một số giống cây bằng phương pháp ghép cành để sử dụng gốc ghép là giống cây bản địa và mắt ghép là các giống cây nhập nội như ghép cây bông trang hoang dại với trang Thái Lan, trang Nhật Bản,...</li> </ul>
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trồng và chăm sóc cây cảnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trồng cây cảnh trong vườn trường để tạo vườn giống cấp 1 (vườn cây bông trang, cây chuối ngọc, cây hoa giấy,...) để cung cấp vật liệu cho học tập trải nghiệm các năm học tiếp theo.</li> <li>- Trồng và chăm sóc cây ở một số khu di tích lịch sử, nghĩa trang địa phương, nghĩa trang Quốc gia Đường 9, nghĩa trang Trường Sơn, khu vực bến thả hoa và đền tưởng niệm ở bờ Bắc sông Thạch Hãn, khu di tích đồi bờ Hiền Lương, công viên, đảo Cồn Cỏ,...</li> </ul>
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán cây giống và sử dụng kinh phí vào các hoạt động thiện nguyện.</li> </ul>	Học sinh bán được cây giống với giá thấp hơn giá thị trường và sử dụng kinh phí bán cây giống để làm các việc thiện nguyện như mua áo ấm, chăn bông tặng Mẹ Việt Nam anh hùng, những người có công với cách mạng, giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn,...
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo được sự kết nối với chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội ở địa phương.</li> </ul>	Kết nối giữa nhà trường, Sở GD-ĐT, các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS.

- *Hướng dẫn sử dụng sản phẩm (5):* Giáo viên định hướng cho HS sử dụng các sản phẩm vật chất do chính HS hướng đến phục vụ cộng đồng, giáo dục truyền thống dân tộc, giáo dục ý thức, đạo đức kinh doanh và hướng nghiệp cho học sinh, bảo vệ môi trường.

- *Các tổ chức từ Sở GD-ĐT (6), nhà trường (7), chính quyền địa phương (8), các lực lượng xã hội (9)* phải song hành của HS trong hoạt động trải nghiệm này. Trong mối quan hệ này Sở GD-ĐT, Ban Giám hiệu nhà trường, giáo viên phải thực sự chủ động trong vai trò chỉ đạo, định hướng, kết nối, hướng dẫn và tổ chức thực hiện. Chính quyền địa phương, các lực lượng xã hội vừa thực hiện vai trò định hướng vấn đề cần giải quyết, vừa hỗ trợ và phối hợp, song hành cùng nhà trường, HS giải quyết vấn đề đồng thời phải giám sát, đánh giá hiệu quả và góp ý để thực hiện nội dung GDĐP phương có hiệu quả thiết thực.

### 2.3.3. Kết quả thí điểm mô hình tổ chức dạy học trải nghiệm thông qua Vườn thực nghiệm sinh học

Trong thời gian từ tháng 8 đến tháng 12/2018, mô hình Vườn thực nghiệm Sinh học đã được triển khai thí điểm ở 6 trường ở 6 trong 9 huyện, thị xã ở tỉnh Quảng Trị, đó là Trường THPT Cửa Tùng (huyện Vĩnh Linh), THPT Cam Lộ (thuộc huyện Cam Lộ), THPT Đakrông (thuộc huyện Đakrông), THPT Chu Văn An (thuộc huyện Triệu Phong), THPT Thị xã Quảng Trị (thuộc thị xã Quảng Trị) và THPT Hải Lăng (thuộc huyện Hải Lăng).

Tham gia mô hình này, Ban Giám hiệu các trường đã thành lập Ban tổ chức thực hiện, xây dựng mới 05 vườn và cái tạo, nâng cấp 01 Vườn thực nghiệm để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS. Các điều kiện cơ sở vật chất, chuyên môn đảm bảo cho hoạt động dạy học được nhà trường chuẩn bị.

Tổ chuyên môn đã xây dựng chủ đề dạy học tích hợp môn Sinh học và CNNN trên cơ sở sắp xếp lại các nội dung liên quan để giải quyết vấn đề thực tiễn (bảng 2).

*Bảng 2. Nội dung kiến thức trong môn Sinh học và CNNN liên quan trong tổ chức hoạt động trải nghiệm ở Vườn thực nghiệm Sinh học*

Môn	Nội dung
Công nghệ 10	Phần I. Trồng trọt, lâm nghiệp đại cương Chương I. Nông, lâm, ngư nghiệp Bài 3. Sản xuất giống cây trồng Bài 4. Sản xuất giống cây trồng
	Phần II. Tạo lập doanh nghiệp Chương 5. Tổ chức và quản lí doanh nghiệp Bài 56. Thực hành xây dựng kế hoạch kinh doanh
Sinh học 11	Chương 4. Sinh sản ở thực vật Bài 41. Sinh sản vô tính ở thực vật Bài 42. Sinh sản hữu tính ở thực vật Bài 43. Thực hành nhân giống vô tính ở thực vật bằng giâm, chiết, ghép

Quy trình tổ chức dạy học môn *Sinh học* theo mô hình HĐTN được thực hiện theo quy trình sau (*hình 2*).



*Hình 2. Quy trình tổ chức dạy học môn Sinh học theo mô hình HĐTN*

Qua quá trình thí điểm mô hình, chúng tôi nhận mô hình đã có những kết quả nổi trội sau đây:

- Tác dụng tốt đối với hoạt động chuyên môn của nhà trường.
- + Thúc đẩy phát triển chương trình trường. Các trường tham gia thực nghiệm đã thành lập Ban tổ chức

thiết kế nội dung GD&DP phù hợp với điều kiện của nhà trường. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học nội dung GD&DP theo mô hình mới, định hướng sản phẩm đầu ra, thí điểm ở hai môn Sinh học và CNNN. Các trường tham gia thực nghiệm được hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất (xây dựng được 05 vườn thực nghiệm và cải tạo 01 vườn ươm). Xây dựng được vườn giống cấp 1, cây bông trang, chuối ngọt, vừa làm đẹp khuôn viên trường học, vừa làm nguồn giống cho hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Sinh học, CNNN cho các năm tiếp theo.

- Đổi mới phương pháp: Đã xây dựng Kế hoạch dạy học tích hợp môn Sinh học lớp và CNNN lớp để dạy học chủ đề trải nghiệm nhân giống hoa, cây cảnh đáp ứng nhu cầu của địa phương. GV đã căn cứ vào thực tế của nhà trường, xây dựng chủ đề dạy học, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm đầu ra của chủ đề; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS. Đã xây dựng được quy trình hướng dẫn HS nhân giống cây bông trang bằng phương pháp giâm cành (*bảng 4*).

*Bảng 4. HS nhân giống cây bông trang bằng phương pháp giâm cành*

<p><u>Bước 1:</u> Chọn túi bầu, đất đóng bầu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi bầu: kích thước 8×12 cm, có đáy.</li> <li>- Đất đóng bầu: đất thịt pha cát, đất sạch, sàng mịn.</li> </ul>	
--	--

*Hình 3. HS làm đất, đóng bầu*

<p><b>Bước 2: Đóng bầu, chia ô sáp bầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng bầu: chặt dười, lồng dần lên phía trên đỉnh.</li> <li>- Chia ô sáp bầu: tùy kích thước vườn ươm để chia số lượng ô, mỗi ô 100 bầu đất.</li> </ul>	 <p>Hình 4. Học sinh xếp bầu vào luống</p>
<p><b>Bước 3: Chọn cành giâm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cành hom: Chiều dài 10-15cm, đường kính 4- 6mm.</li> <li>- Yêu cầu màu sắc hom phải đảm bảo có màu xanh đặc trưng, tốt nhất xanh nâu đã hóa già.</li> </ul>	 <p>Hình 5. Lựa chọn cành giâm</p>
<p><b>Bước 4: Cắt cành giâm, bảo quản, tẩy bớt lá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt hom: đảm bảo vết cắt ngọt, dứt khoát.</li> <li>- Bảo quản kín.</li> <li>- Tẩy bớt lá ở gốc hom, từ gốc lên 2/3.</li> </ul>	 <p>Hình 6. Cắt bớt lá ở cành giâm và ngâm thuốc kích thích</p>
<p><b>Bước 5: Ngâm thuốc kích thích ra rễ, thuốc chống nấm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thuốc kích thích ra rễ mạnh, pha theo hướng dẫn, ngâm 15-20 phút.</li> <li>- Thuốc chống nấm chỉ cần nhúng, pha theo hướng dẫn.</li> </ul> <p><b>Bước 6: Tưới ẩm bầu, cắm hom, tưới nước</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tưới bầu đất đảm bảo độ ẩm 80- 85%.</li> <li>- Cắm hom vào bầu đất sâu 4-4,5cm.</li> <li>- Tiếp tục tưới lại nước để đất và hom bám sát nhau.</li> </ul>	 <p>Hình 7. Tưới phun sương cho cây giâm</p>
<p><b>Bước 7: Chăm sóc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tưới nước: Dưới 15 ngày, tưới 2 lần/ngày; giai đoạn 15-30 ngày, cứ 2 ngày tưới 1 lần; trên 30 ngày, cứ 2-3 ngày tưới 1 lần.</li> <li>- Bón phân: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 1: cây được 45 ngày sau khi ươm, hòa phân bón qua lá với nồng độ loãng tưới, tưới lại bằng nước.</li> <li>+ Lần 2: khi cây 70 ngày, dùng phân bón qua lá tưới.</li> </ul> </li> <li>- Phòng trừ sâu bệnh: Kiểm tra vườn thường xuyên, nếu thời tiết thay đổi nên tưới thuốc chống nấm.</li> <li>- Làm cỏ, dặm cây chết.</li> </ul>	

- Tác dụng tốt đối với HS: Tham gia mô hình này HS được rèn luyện năng lực tự học, phát hiện vấn đề, lập kế hoạch cho dự án và thực hiện dự án. HS vận dụng kiến thức vào cuộc sống. HS nhân giống được hơn 30800 cây bằng giam cành (*bảng 5*).

### 3. Kết luận

Mô hình Vườn thực nghiệm sinh học có hiệu quả giáo dục thiết thực trong tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học tích hợp môn Sinh học, CNNN nội dung GDĐP. Thông qua mô hình không chỉ giáo dục kiến thức và kĩ

*Bảng 5. Kết quả nhân giống cây từ Vườn thực nghiệm Sinh học*

TT	Trường	Tổng	Bông trang		Chuỗi ngọc		Tràm		Hoa hường	
			Số cây	Tỉ lệ sống (%)	Số cây	Tỉ lệ sống (%)	Số cây	Tỉ lệ sống (%)	Số cây	Tỉ lệ sống (%)
1	THPT Cửa Tùng	8100	5000	90	3000	80			100	90
2	THPT Cam Lộ	4400	4000	95	400	90				
3	THPT Đakrông	3700	2000	80	1000	90	500	68	200	90
4	THPT Chu Văn An	5000	3000	80	2000	90				
5	THPT TX Quảng Trị	5100	5000	80	100	95				
6	THPT Hải Lăng	4500	3400	72	1100	83				
	Tổng	30800	22400		7600		500		300	

*Bảng 6. Giáo dục ý thức sản xuất kinh doanh, trồng cây bảo vệ môi trường*

TT	Trường	Số cây HS bán (bầu)	Số tiền thu được (đ)	Giá cây của HS/bầu)	Giá bán của thị trường (đ/bầu)	Số cây trồng ở nghĩa trang, khu di tích	Trồng cây ở vườn trường
1	THPT Cửa Tùng	600	3.000.000	5000	10.000-30.000	> 2000	1000
2	THPT Cam Lộ	600	3.000.000	5000		> 2000	1000
3	THPT Đakrông						1000
4	THPT Chu Văn An					> 2000	1000
5	THPT TX Quảng Trị	1000	5.000.000	5000		> 2000	1000
6	THPT Hải Lăng					> 2000	1000
	Tổng	2200	11.000.000			>12.000.000	6000

+ Hơn nữa, qua mô hình này đã giáo dục ý thức sản xuất kinh doanh, hướng nghiệp, lao động trồng cây và bảo vệ môi trường. HS bán 2200 cây bông trang và chuỗi ngọc, thu được 11 triệu đồng, trồng hơn 18.000 cây ở vườn trường, ở các nghĩa trang và khu di tích (*bảng 4*).

+ Thông qua mô hình, đã giáo dục giá trị sống, nuôi dưỡng cảm xúc tinh cưng bằng việc làm thiện nguyện. HS sử dụng số tiền bán cây để mua áo ấm, chăn bông tặng Mẹ Việt Nam Anh hùng và những người có công với cách mạng nhân kỉ niệm 74 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2018) và 29 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2018).

+ Ngoài ra, từ các hoạt động tại khu vườn có thể khơi dậy được tiềm năng và phát huy tính sáng tạo trong HS, từ đó hình thành và ươm mầm các ý tưởng khởi nghiệp.

năng môn *Sinh học*, CNNN mà còn góp phần hình thành các phẩm chất nhân văn ở người học, góp phần thay đổi phương pháp dạy học, hình thức dạy học. Qua những tiết học trải nghiệm, HS được củng cố lại kiến thức lý thuyết về phương pháp nhân giống vô tính ở thực vật, giáo dục ý thức bảo vệ cảnh quan môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, cũng như giáo dục tình yêu quê hương đất nước, truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của con người Việt Nam. Từ đây, những tri thức mà các em tiếp thu được sẽ bền vững hơn nhờ “học đi đôi với hành”, qua đó phát triển phẩm chất, năng lực và tích luỹ kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân, đồng thời góp phần gìn giữ quyết vấn đề của địa phương.

**Đề tài Dự án giáo dục trung học giai đoạn 2 tài trợ**  
(Xem tiếp trang 51)

\* *Cách xếp loại:*

- Loại Xuất sắc: Điểm tổng cộng đạt từ 18-20 điểm.
- Loại Tốt (mức 1): Điểm tổng cộng đạt từ 16 đến dưới 18 điểm.
- Loại Khá (mức 2): Điểm tổng cộng đạt từ 14 đến dưới 16 điểm.
- Loại Trung bình (mức 3): Điểm tổng cộng đạt từ 10 đến dưới 14 điểm.
- Loại yếu, kém (mức 4): Điểm tổng dưới 10 điểm.

Tổng hợp các kết quả, chúng tôi đánh giá các mức độ NL tổ chức, hỗ trợ HS học Toán theo tiến độ của 16 SV qua 2 lần như sau:

Số lần	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4
Lần 1	0	3	5	8
Lần 2	6	5	3	2

Các mức độ về NL tổ chức, hỗ trợ HS tiểu học học Toán theo tiến độ của tất cả 16 SV đều được nâng lên. Các biểu hiện ngày càng rõ nét và kĩ thuật dạy học của SV ngày càng nhuần nhuyễn và linh hoạt, cụ thể SV đã chú trọng đến việc chia nhóm có chủ đích và cách hướng dẫn cho HS quản lí và làm việc trong nhóm; biết cách tổ chức các hoạt động khởi động hiệu quả hơn; biết linh hoạt sử dụng phương pháp và hình thức dạy học phù hợp, khai thác các công cụ dạy học một cách hiệu quả, biết bao quát lớp học, kết hợp đánh giá quá trình học toán của HS,... Từ đó, SV cảm thấy tự tin và say mê học tập.

### 3. Kết luận

HS tiểu học có tiến độ học tập các môn nói chung và môn Toán nói riêng rất khác nhau, quá trình dạy học cần chú trọng đến đặc điểm này để tổ chức, hỗ trợ hoạt động học Toán cho HS một cách hiệu quả.

Việc xác định các mức độ và biểu hiện, đề xuất các biện pháp nhằm phát triển NL tổ chức, hỗ trợ HS tiểu học học Toán theo tiến độ cho SV ngành giáo dục tiểu học là rất cần thiết và phù hợp với định hướng phát triển NL người học. Để thực hiện hiệu quả các biện pháp này, GV cần hướng dẫn kỹ cho SV các kĩ thuật như: xác định chính xác tiến độ học Toán của HS, tổ chức thành lập các nhóm theo tiến độ hợp lý, linh hoạt trong việc lựa chọn, thiết kế các nội dung dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học và đánh giá HS. Qua đó, góp phần phát triển NL tổ chức, hỗ trợ HS học Toán theo tiến độ cho SV.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu

công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- [2] Hoàng Phê (2017). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Hồng Đức.
- [3] Bộ GD-ĐT (2016). *Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học (Dự án mô hình trường học mới)*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Lê Thị Bừng (chủ biên, 2007). *Các thuộc tính tâm lí diễn hình của nhân cách*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Huỳnh Thái Lộc (2018). *Một số biện pháp phát triển năng lực dạy học môn Toán cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu mô hình trường học mới tại Việt Nam*. Tạp chí Giáo dục, số 422, tr 35-39.
- [6] Thomas Armstrong (2011). *Đa trí tuệ trong lớp học* (Lê Quang Long dịch). NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Đỗ Như Thiên (2008). *Rèn luyện và nâng cao kỹ năng giải toán cho học sinh tiểu học*. NXB Giáo dục.

### VƯỜN THỰC NGHIỆM - MÔ HÌNH TRẢI NGHIỆM...

(Tiếp theo bìa 3)

### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2018). Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.
- [2] Bộ GD-ĐT (2008). Hướng dẫn số 5977/BGDDT-GDTrH về việc thực hiện nội dung GD địa phương ở cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông từ năm học 2008-2009 ngày 07/7/2008.
- [3] Đỗ Quốc Đạt (1997). *Tiếp cận hiện đại trong hoạt động dạy học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr 50.
- [4] Bùi Văn Hồng (2015). *Dạy học tích hợp trong giáo dục nghề nghiệp theo lý thuyết học tập trải nghiệm của David A.Kolb*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr 82-83.
- [5] Dương Phúc Tý (2015). *Xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra của ngành đào tạo bậc đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ*. Tạp chí Đại học Công nghiệp, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [6] Tỉnh ủy Quảng Trị (2013). *Chương trình hành động số 95-CTHD/TU của Tỉnh ủy Quảng Trị về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.